

Số: /GP-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ Quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng bờ bãi sông;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản và Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu ASE Việt Nam;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 423/TTr-STNMT ngày 01 tháng 9 năm 2020 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu ASE Việt Nam được thăm dò khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ thuộc ranh giới xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy và xã Đăk Mar, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (*Số hiệu quy hoạch 142*).

- Diện tích khu vực thăm dò: 10 ha, được giới hạn bởi các điểm khép góc có tọa độ xác định tại Phụ lục số 01 và Bản đồ khu vực thăm dò kèm theo Giấy phép này.

- Thời hạn thăm dò: 12 tháng kể từ ngày ký Giấy phép.

- Khối lượng công tác thăm dò: Theo Đề án thăm dò đã được Hội đồng thăm định Đề án thăm dò khoáng sản tỉnh Kon Tum thăm định và thông qua.

- Chi phí thăm dò: 390.293.483 đồng bằng nguồn vốn của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu ASE Việt Nam (*Đơn giá áp dụng theo các quy định hiện hành của Nhà nước*).

Điều 2. Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu ASE Việt Nam có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Lựa chọn tổ chức có năng lực tiến hành thi công công tác thăm dò theo quy định của pháp luật hiện hành. Thực hiện thăm dò khoáng sản theo phương pháp và khối lượng của Đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum chấp thuận và theo các quy định khác của pháp luật có liên quan; thi công các hạng mục công việc đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường, an toàn hồ chứa công trình thủy điện Plei Krông; thu thập và tổng hợp đầy đủ, chính xác các tài liệu, kết quả thăm dò; kiểm tra và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và tính trung thực của tài liệu thực tế thi công; bảo quản lưu giữ đầy đủ các tài liệu nguyên thủy, tài liệu thực tế có liên quan và các mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định hiện hành.

3. Thông báo kế hoạch, thời gian triển khai thi công các hạng mục công tác thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum và chủ đầu tư công trình Thủy điện Plei Krông trước khi tổ chức các hoạt động thăm dò; chịu sự kiểm tra, giám sát quá trình thi công hệ phương pháp kỹ thuật và các hạng mục công việc theo Đề án của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum.

4. Tiến hành phân tích các loại mẫu tại các cơ sở đạt tiêu chuẩn VILAS, LAS-XD; làm rõ chất lượng, trữ lượng khoáng sản cho mục đích sử dụng. Trước khi tiến hành lấy mẫu, phải đăng ký khối lượng, vị trí, thời gian, phương pháp lấy mẫu tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum để kiểm tra ngoài thực địa và giám sát thực hiện.

5. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành.

6. Trình thẩm định, xét duyệt báo cáo kết quả thăm dò tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum; nộp báo cáo vào lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

- Hoạt động thăm dò khoáng sản theo Giấy phép này, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu ASE Việt Nam chỉ được phép thực hiện sau khi:

+ Được cơ quan thẩm quyền cấp Giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện theo quy định của pháp luật;

+ Thông báo chương trình và khối lượng thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum, Sở Công Thương, chính quyền địa phương và đơn vị liên quan để phối hợp quản lý, kiểm tra và xác định cụ thể diện tích, tọa độ, mốc giới khu vực thăm dò tại thực địa.

- Giao Sở Công thương:

+ Hướng dẫn Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu ASE Việt Nam thực hiện thủ tục cấp phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện theo quy định hiện hành.

+ Theo chức năng nhiệm vụ chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan giám sát hoạt động của doanh nghiệp trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện theo quy định hiện hành.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai công tác giám sát thi công Đề án thăm dò khoáng sản theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Kon Tum (*bản chính*);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (*bản chính*);
- Công ty CP Xuất nhập khẩu ASE Việt Nam (*bản chính*);
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản VN (*bản sao*);
- Cục Kiểm soát Hoạt động Khoáng sản miền Trung (*bản sao*);
- Sở Công Thương (*bản sao*);
- Sở Giao thông vận tải (*bản sao*);
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*bản sao*);
- UBND các huyện: Sa Thầy, Đăk Hà (*bản sao*);
- UBND xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy (*bản sao*);
- UBND xã Đăk Mar, huyện Đăk Hà (*bản sao*);
- Công ty Thủy điện IaLy (*bản sao*);
- Lưu: VT, NNTN.HVT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn

